TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2019/QĐST – HNGĐ	*Tủa Chùa, ngày 08 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2019/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: bà Giàng Thị P (tên gọi khác: Giàng Thị H) – SN 1976
Địa chỉ: thôn B, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên
- Bị đơn: ông Sình A S – SN 1973
Địa chỉ: thôn B, xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, khoản 3 Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Giàng Thị P và ông Sình A S

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 05 con chung: Sình Thị K – SN 1994; Sình A D – SN 1996; Sình Thị P – SN 2002; Sình A M – SN: 28/11/2006; Sình A T – SN: 16/7/2007.

Giao các cháu Sình A M, Sình A T cho bà Giàng Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Đối với Sình Thị K, Sình A D, Sình Thị P do các con đã trưởng thành và lập gia đình riêng các bên đương sự không yêu cầu giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng, nên ông Sình A S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, tài sản riêng; giải quyết nợ: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Nguyên đơn, bị đơn gia đình thuộc hộ nghèo nên được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Tòng Thị Lan